

VỀ PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY QUẢN TRỊ RỦI RO TẠI VIỆT NAM

Ngô Xuân Bình*

Tất cả hoạt động của doanh nghiệp đều tiềm ẩn nhiều rủi ro, quản trị rủi ro một cách hiệu quả đóng góp quan trọng cho sự thành công của các dự án và hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Mục đích của môn học Quản trị rủi ro là cung cấp cho người học một sự hiểu biết về lý thuyết và thực hành quản trị rủi ro, tập trung vào các dự án và chương trình. Môn học này cũng đề cập đến các vấn đề trong quản trị rủi ro, các giải pháp thiết thực để giải quyết những phần khó khăn nhất của quá trình quản trị rủi ro. Với kinh nghiệm giảng dạy môn học Quản trị rủi ro tại Việt Nam và học tập kinh nghiệm từ giảng viên Ấn Độ, tác giả đề xuất phương pháp giảng dạy môn học Quản trị rủi ro ở bậc sau đại học, trong đó chú trọng phương pháp học tập dựa trên vấn đề và kết hợp đồng thời giảng viên và người học làm trung tâm để hoàn thành mục tiêu đào tạo của môn học.

Từ khóa: Quản trị rủi ro, phương pháp giảng dạy, bậc sau đại học, Việt Nam

1. Phương pháp giảng dạy Quản trị rủi ro tại Việt Nam

Đổi mới phương pháp giảng dạy nói chung là yêu cầu bắt buộc đối với việc giảng dạy ở mọi cấp độ. Đặc biệt trong giai đoạn hiện nay, mức độ cạnh tranh ngày càng gay gắt giữa các trường đại học không chỉ trong nước mà còn cả ở nước ngoài thì việc đổi mới phương pháp giảng dạy càng cấp thiết hơn nhằm nâng cao chất lượng

*PGS.TS., Viện Nghiên cứu Ấn Độ và Tây Nam Á.

đào tạo, nâng cao uy tín của một trường đại học. Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng chất lượng đào tạo có ảnh hưởng trực tiếp đến mức độ thỏa mãn của người học. Một khi người học được thỏa mãn, họ sẵn sàng giới thiệu những người khác đến học, và vì thế người học sẽ đăng ký học tập tại trường đó nhiều hơn. Vì vậy, việc áp dụng phương pháp giảng dạy như thế nào cho phù hợp với yêu cầu đào tạo, đặc biệt là môn học Quản trị rủi ro là một câu hỏi lớn đối với những ai tham gia giảng dạy học phần này.

Trong quá trình giảng dạy học phần Quản trị rủi ro, tôi cho rằng các nội dung của môn học Quản trị rủi ro rất gắn kết với sự vận động và biểu hiện của các hiện tượng kinh tế, và các hoạt động của doanh nghiệp có liên quan nhiều đến kiến thức kinh tế học cũng như các vấn đề thường được nhắc rất nhiều trên các phương tiện thông tin đại chúng... nên việc dạy học học phần này cũng có những nét khác biệt so với các môn học chuyên môn khác. Người dạy vừa phải nắm vững các kiến thức về chuyên môn, vừa phải hiểu rõ và cập nhật nắm bắt các thông tin, các hiện tượng và hoạt động thực tiễn; điều đó không chỉ mang lại không khí học tập tốt đối với người học mà còn có ý nghĩa quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả dạy học.

Đối với phương pháp dạy học, điều bắt buộc trước hết là phải phản ánh được ý nghĩa của “dạy” và “học hỏi”, và thứ hai là về các mục tiêu và triết lý giảng dạy. Theo kinh nghiệm bản thân và học hỏi kinh nghiệm giảng dạy của các giảng viên Ấn Độ, tôi cho rằng người giảng viên cần phải có phương pháp giảng dạy để kích thích và hình thành tư duy logic của sinh viên, giúp sinh viên có thể tự giải quyết một cách độc lập hoặc làm việc theo nhóm đối với các vấn đề thực tế; do đó, ta có thể kết hợp đồng thời nhiều phương pháp, trong đó tôi chú trọng phương pháp *Học tập dựa trên vấn đề* (Problem-based learning PBL), trong đó kết hợp đồng thời lấy người học và giảng viên làm trung tâm.

Học tập dựa trên vấn đề giải quyết những vấn đề và tạo nên một sự thay đổi

hấp dẫn so với phương pháp giáo dục truyền thống bằng cách thay đổi trọng tâm của giáo dục từ những gì giảng viên dạy đến những gì sinh viên học. Thực tế, *Học tập dựa trên vấn đề* là một phương pháp giảng dạy đã có lịch sử lâu đời, và là nguồn cảm hứng, những thành công, thất bại, và chiến lược cho nhiều ngành khoa học khác nhau. Cuối những năm 1960, *Học tập dựa trên vấn đề* đã được áp dụng rộng rãi trên khắp các trường học và cơ sở giáo dục bậc cao. Phương pháp này đã được chứng minh tính hiệu quả và tính linh hoạt của nó trên lĩnh vực đa dạng - y học, điều dưỡng, vật lý trị liệu, đào tạo giáo viên, nghiên cứu pháp luật, khoa học tự nhiên, khoa học sinh học, kiến trúc, khoa học xã hội, quản lý và kinh tế và kỹ thuật. Tuy nhiên, có thể thấy rằng việc triển khai phương pháp *Học tập dựa trên vấn đề*, đặc biệt là đối với môn học Quản trị rủi ro vẫn còn ít trên thế giới.

Có một số ít khoa quản trị kinh doanh trên khắp thế giới đã thực hiện phương pháp này. Do vậy, chúng ta cần tiến hành các bước đột phá riêng với các ứng dụng của phương pháp *Học tập dựa trên vấn đề* trong giảng dạy và học tập của môn học Quản trị rủi ro, một môn học trong chương trình đào tạo thạc sĩ Quản trị kinh doanh. Đây cũng là nỗ lực đầu tiên để giới thiệu phương pháp *Học tập dựa trên vấn đề* tại Học viện Khoa học xã hội Việt Nam.

Ý tưởng đằng sau nguyên tắc *Học tập dựa trên vấn đề* là điểm khởi đầu cho việc học phải là một vấn đề, một câu hỏi hoặc một câu đố mà người học mong muốn giải

quyết. Phương pháp *Học tập dựa trên vấn đề* có một số đặc điểm nổi bật sau:

1. Học tập bắt đầu và xảy ra thông qua việc tiếp cận với các vấn đề có cấu trúc xác thực.

2. Sinh viên bắt đầu với những gì họ biết và xác định các thông tin mà họ cần phải tìm kiếm.

3. Học tập diễn ra thông qua sự tương tác nhóm nhỏ với một người hỗ trợ - giảng viên, không phải thông qua các bài giảng.

Qua một số năm thực hiện phương pháp, có thể nhận thấy rằng phương pháp này giúp sinh viên phát triển năng lực chuyên môn, kỹ năng tư duy bậc cao hơn, và hiểu được làm thế nào để áp dụng kiến thức, và do đó nâng cao chất lượng học tập.

Ngoài ra, phương pháp *Học tập dựa trên vấn đề* còn giúp cho sinh viên sau khi tốt nghiệp cải thiện khả năng giải quyết vấn đề, kỹ năng giao tiếp nhóm và tư duy phê phán. Theo Margetson, phương pháp này: (i) khuyến khích học tập cởi mở, phản ánh, phê bình và tích cực; (ii) thể hiện được sự tôn trọng đối với cả sinh viên và giảng viên là những người có kiến thức, sự hiểu biết, cảm xúc và lợi ích - đến với nhau trong một quá trình giáo dục chia sẻ; (iii) phản ánh được bản chất của kiến thức đó là, kiến thức hàm chứa sự phức tạp và những thay đổi - đó là kết quả của phản ứng của cộng đồng với những vấn đề mà họ cảm nhận.

Đối với môn học Quản trị rủi ro, tôi sử dụng một khuôn khổ giảng dạy truyền thống trong khi đồng thời giới thiệu các

yếu tố của phương pháp *Học tập dựa trên vấn đề*. Khuôn khổ truyền thống sẽ hỗ trợ trong việc thực hiện các mục tiêu học tập là cung cấp kiến thức môn học trong khi các yếu tố của phương pháp *Học tập dựa trên vấn đề* sẽ phát triển các kỹ năng như giải quyết vấn đề, kỹ năng giao tiếp, tự định hướng, học tập phụ thuộc lẫn nhau và tự đánh giá. Lý do chính để thực hiện phương pháp này là để nắm bắt được lợi ích của cả *Học tập dựa trên vấn đề* và chương trình giảng dạy thông thường, đó là một chương trình học phát triển kiến thức khoa học cơ bản của sinh viên với việc học tập do giảng viên định hướng, cùng với đó là các vấn đề được kết hợp song song.

Thời lượng của môn học kéo dài 12 tuần chia thành hai phần 6 tuần. Mỗi tuần giảng dạy bao gồm 5 giờ mỗi tuần, và nên có thêm 5 giờ mỗi tuần sinh viên tự học bên ngoài lớp học. 5 giờ mỗi tuần lại được chia thành một phần 3 giờ và một phần 2 giờ. Trong phần 3 giờ, giảng viên sẽ tạo điều kiện cho các hoạt động Học tập dựa trên vấn đề, nghiên cứu trường hợp (case study), thảo luận nhóm, và thuyết trình. Số còn lại 2 giờ được phân bổ cho việc học tập tự định hướng và hoàn thành bài tập, mặc dù giảng viên có thể hỗ trợ nếu cần thiết. Trong bối cảnh này, các giảng viên có trách nhiệm duy nhất là vừa triển khai Học tập dựa trên vấn đề và hướng dẫn theo phương pháp truyền thống trong một lớp có 50 sinh viên chia thành 2 nhóm. Mỗi nhóm gồm 25 sinh viên làm việc theo nhóm.

2. Phương pháp đánh giá môn học

Đây là một thách thức thực sự. Người giảng viên cần có một chiến lược đánh giá thích hợp cho việc thực hiện thành công phương pháp Học tập dựa trên vấn đề.

Theo Ramsden, đánh giá là nền tảng cho quá trình giảng dạy và thời gian trong quá trình đánh giá có thể được sử dụng như là một thời gian tuyệt vời cho việc học¹. Ruiz-Primo và Shavelson tuyên bố rằng thuật ngữ “đánh giá” là phù hợp hơn thuật ngữ “kiểm tra” bởi vì để đánh giá kiến thức và kỹ năng của một cá nhân đòi hỏi sự kết hợp của nhiều thông tin². Do vậy, người giảng viên cần có phương pháp đánh giá hợp với loại hình học tập. Đối với phương pháp này, có thể đánh giá sinh viên thông qua ba loại “thông tin” để giúp chúng ta đánh giá được kỹ năng học tập và xử lý nội dung. Ba loại “thông tin” như sau: (i) 3 bài kiểm tra cá nhân theo cách truyền thống sẽ được tổ chức vào tuần 4, 8 và 12, để đánh giá kết quả học tập; (ii) bài tập phân tích năng lực cá nhân, được duy trì suốt từ tuần 2-12, để đánh giá sự tiến bộ trong kỹ năng giải quyết vấn đề-, quá trình nhóm và tương tác nhóm, qua đó hoàn thành kết quả học tập; (iii) Các bản đồ khái niệm, được duy trì suốt các tuần 2-12, để đánh giá sự tiến bộ trong học tập và phát triển các khái niệm, qua đó hoàn thành kết quả học tập.

Ba bài kiểm tra truyền thống có giá trị đánh giá ở mức 20%, 30% và 30% số điểm toàn môn học, trong khi các bản đồ khái niệm có giá trị 10%.

Tôi cho rằng các yếu tố của phương pháp *Học tập dựa trên vấn đề* sẽ phát huy được hết những yêu cầu cơ bản của môn Quản trị rủi ro. Trước hết, phương pháp này được áp dụng bằng quá trình lựa chọn vấn đề của giảng viên để giảng viên hoàn toàn có thể kiểm soát được; và thứ hai, để đảm bảo độ sâu tối ưu và độ rộng của nội dung, giảng viên sẽ sử dụng các vấn đề đó để dẫn dắt sinh viên đến nội dung mà giảng viên muốn sinh viên làm chủ hoàn toàn. Đối với phương pháp này, chi cần sử dụng tài liệu hạn chế hơn nhưng đạt được hàm lượng nội dung lớn hơn so với việc dạy thông thường.

Đối với phương pháp này, cả giáo viên và sinh viên đều giữ vai trò trung tâm, trong đó, sinh viên được khuyến khích học tập tự định hướng để đạt được mục tiêu của khóa học. Người giảng viên sẽ duy trì cả hai vai trò định hướng và trợ giúp tùy thuộc vào bối cảnh học tập. Ở đây, vai trò chỉ đạo của giảng viên thật sự không cần thiết bởi vì môn học đã được thiết kế tỉ mỉ, trong đó sinh viên phải hoàn toàn thực hiện các bài thực hành của mình. Tuy nhiên, người giảng viên cũng phải linh hoạt trong lớp học để đảm bảo rằng các sinh viên không tự chủ được việc học của mình mà dành quá nhiều thời gian để tìm hiểu các chủ đề.

Khi áp dụng phương pháp *Học tập dựa trên vấn đề* đối với môn học Quản trị rủi ro

¹ V. Gouveia, & J. Valadares, “Concept Maps and the didactic role of assessment”, in A.J. Cañas, J.D. Novak, & F.M. Gonzáles (Eds.) (2004), *Concept Maps: Theory, methodology, technology*, Pamplona, Spain, Universidad Pública de Navarra.

² M.A. Ruiz-Primo, & R.J. Shavelson (1996), “Problems and issues in the use of concept maps in science assessment”, *Journal of Research in Science Teaching*. 33(6), pp.569-600.

doanh nghiệp, ta có thể có được các kết quả học tập sau:

1. Áp dụng được kiến thức, các nguyên tắc và khái niệm của môn học;
2. Có khả năng xác định vấn đề, xây dựng và đưa ra các giải pháp và có tư duy phê phán, sáng tạo, và theo phân xạ;
3. Giao tiếp và hoạt động hiệu quả như một cá nhân và trong nhóm đa văn hóa đa ngành, với một năng lực để trở thành một nhà lãnh đạo hay quản lý cũng như là một thành viên trong nhóm có hiệu quả;
4. Biết sử dụng các kỹ năng học tập suốt đời.

Ngoài ra, trong suốt quá trình học, người giảng viên có thể vận dụng linh hoạt các phương pháp khác như:

Phương pháp phân tích và trao đổi:

Phương pháp giúp cho sinh viên biết tự xây dựng các chỉ tiêu đánh giá về rủi ro doanh nghiệp như thế nào là hợp lý, biết cách lấy số liệu và so sánh kết quả phân tích. Giảng viên làm nhiệm vụ đưa ra các nhóm chỉ tiêu chung và sinh viên tự thảo luận và trao đổi với nhau để tạo thành các chỉ tiêu đánh giá. Cách tiếp cận này có thể hình thành nhiều chỉ tiêu đánh giá rủi ro đối với cùng một đối tượng đánh giá nào đó. Như thế, chỉ tiêu nào là phù hợp và thật sự có ý nghĩa trong phân tích rủi ro? Đây cũng là một câu hỏi thảo luận để giúp sinh viên chọn ra các chỉ tiêu đánh giá phù hợp đối với tình hình rủi ro của một doanh nghiệp.

Phương pháp thuyết trình: Sinh viên được giao chuyên đề và chuẩn bị

trước. Yêu cầu đối với việc thực hiện chuyên đề này là, sinh viên được chọn nhóm làm việc hoặc làm việc một mình, tuy nhiên một nhóm tối đa 2 sinh viên và phải đăng ký với lớp trưởng. Sau khoảng thời gian qui định (sau 4 tuần), sinh viên tiến hành báo cáo trước lớp và được sinh viên và giáo viên đánh giá trực tiếp. Việc chọn nhóm báo cáo mang tính ngẫu nhiên, do đó tất cả các sinh viên đều phải chuẩn bị báo cáo như nhau để tạo sự công bằng trong việc chuẩn bị báo cáo. Đối với các nhóm và sinh viên không được báo cáo, giảng viên sẽ đọc và chấm bài ở nhà. Phương pháp này giúp cho sinh viên thực hành các kỹ năng chuyên môn đã được trang bị trên lớp, biết xử lý các tình huống thực tế mà trong lý thuyết chưa được trang bị. Ngoài ra, nó còn giúp sinh viên biết tổ chức thuyết trình trước đám đông, nhận thông tin phản hồi và trả lời trước đám đông như thế nào. Đây cũng chính là những kỹ năng mềm rất cần thiết cho sinh viên xin và làm việc tại các đơn vị tuyển dụng lao động sau này.

Các phương pháp trên đáp ứng được những yêu cầu đối với phương pháp giảng dạy và giúp sinh viên nắm được bản chất vấn đề và tự giải quyết được các vấn đề phức tạp về đánh giá và quản trị rủi ro có thể diễn ra trong thực tế một cách độc lập hoặc làm việc theo nhóm.

3. Kết luận

Cần biết rằng, học tập là một quá trình trong đó kiến thức được tạo ra thông qua việc chuyển đổi các kinh nghiệm. Chúng

tôi đã lựa chọn phương pháp *Học tập dựa trên vấn đề* (PBL) nhằm đáp ứng nhu cầu của các ngành kinh doanh hiện nay. Thông qua một phương pháp PBL phù hợp, chúng ta có thể tạo ra một niềm vui và môi trường học tập hấp dẫn có lợi cho hoạt động, học tập hợp tác, giải quyết các vấn đề, tư duy phê phán, và trách nhiệm của sinh viên. Kinh nghiệm đưa phương pháp PBL vào môn học Quản trị rủi ro đã cho thấy bằng chứng có giá trị về hiệu quả của phương pháp này, đã tạo nên những thay đổi trong bản chất và chất lượng học tập của sinh viên, và những thay đổi trong kinh nghiệm học như tư duy phê phán, kỹ năng giao tiếp và giải quyết vấn đề. Như Donham et al đã gợi ý, “cung cấp cho sinh viên một cái gì đó để làm, chứ không phải một cái gì đó để học; và khi làm như vậy có nghĩa là yêu cầu sự suy nghĩ, và sự kết nối; như vậy, việc học sẽ diễn ra tự nhiên”³. Giảng dạy Quản lý rủi ro bằng cách sử dụng phương pháp *Học tập dựa trên vấn đề* - là một cách tiếp cận mới, mang lại các lợi ích lớn hơn những rủi ro.

Tài liệu tham khảo

1. Aabo, T., Fraser, J.R.S., và Simkins, B.J. (2005), “The Rise and Evolution of the Chief Risk Officer: Enterprise Risk Management at Hydro One”, *Journal of Applied Corporate Finance*, 17(3), pp.62-75.
2. Beck M. (2004), “Obstacles to the Evolution of Risk Management as a Discipline: Some Tentative Thoughts”, *Risk Management: An International Journal*, 6(3), pp.13-21.
3. Casualty Actuarial Society (CAS) (2003), “Overview of Enterprise Risk Management”, *The Casualty Actuarial Society Forum*, pp.99-164.
4. D’Arcy, S.D. (2001), “Enterprise Risk Management”, *Journal of Risk Management of Korea*, 12(1), pp. 207-228.
5. Dickinson, G. (2001), *Enterprise Risk Management: Its Origins and Conceptual Foundation*.
6. Froot, K.A., Stein, J.C., and Scharfstein, D. (1994), “A Framework for Risk Management”, *Harvard Business Review* (November/December), pp.91-102.
7. Long, J.D. (1961), “Proposal for a New Course: Risk in the Enterprise System”, *Journal of Insurance*, 28(3), pp.55-63.
8. Stulz, R. M. (1996), “Rethinking Risk Management”, *Journal of Applied Corporate Finance*, 9(3), pp.8-25.

³ R.S. Donham et al, “The large and small of it: a case study of introductory biology courses”, In B. Duch, S. Groh, & D. Allen (Eds.) (2001), *The power of problem-based learning*. Sterling, VA, Stylus Publishing, 179-190.